TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128 /2022/QĐST-DS	*Thốt Nốt , ngày 28 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Trần Thị Thu Hà**
2. Bà **Thái Ánh Trinh**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST- DS ngày 20 tháng 01 năm 2022, về việc *"Tranh chấp về thừa kế tài sản"*.

Tiến hành lập biên bản với nội dung như sau:

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Ông **Đặng Xuân B** – sinh năm 1960. Có mặt
Cư trú: Khu vực P, P. T, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.
Bị đơn: Ông **Đặng Ngọc Xuân K** – sinh năm 1963. Có mặt
Cư trú: Khu vực L, P. T, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- **Đặng Thị Bích N** – sinh năm 1954. Vắng mặt
Cư trú: Khóm M, phường M, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- **Đặng Ngọc T**– sinh năm 1957. Vắng mặt
Cư trú: KDC T, Ấp M, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
- **Đặng Ngọc Xuân H** – sinh năm 1958. Có mặt
Cư trú: Khu vực L, P. T, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.
- **Đặng Ngọc Xuân Đ** – sinh năm 1962. Vắng mặt
Cư trú: Khu vực 4, phường L, TP. Ngả Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- **Nguyễn Huỳnh Phi H** - sinh năm 1974. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực L, P. T, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các đương sự thống nhất ông Đặng Ngọc Xuân K được quyền thừa hưởng toàn bộ di sản của bà Huỳnh Thị Ngọc L để lại là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 272, diện tích 105,5 m^2, loại đất ODT, tọa lạc tại khu vực L, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; và căn nhà (bao gồm nhà chính, nhà phụ, mái che tạm) gắn liền trên thửa đất này.

Ông K được quyền đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo quy định pháp luật, sau khi hoàn thành nghĩa vụ thối hoàn 6/7 giá trị di sản cho ông Đặng Xuân B.

Vị trí, kích thước phần đất thửa 272 được thể hiện theo Bản trích đo địa chính số 131/TTKTTNMT ngày 10/8/2022 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ.

- Ông Đặng Ngọc Xuân K có nghĩa vụ thối hoàn cho ông Đặng Xuân B 6/7 giá trị di sản của bà Huỳnh Thị Ngọc L để lại, tương đương số tiền là 2.346.797.000 đồng *(hai tỷ, ba trăm bốn mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi bảy ngàn đồng)*, để ông B tự phân chia lại cho những đồng thừa kế khác là Đặng Thị Bích N, Đặng Ngọc T, Đặng Ngọc Xuân H, Đặng Ngọc Xuân Đ và Nguyễn Huỳnh Phi H. Trong đó, ông B phải phân chia lại ông Đặng Ngọc Xuân H giá trị phần thừa kế tương đương số tiền 300.000.000 đồng *(ba trăm triệu đồng)*.

- Thời gian thực hiện thối tiền giữa các đương sự là trong vòng 03 *(ba)* tháng, kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành thì còn phải trả thêm tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chi phí đo đạc, thẩm định, định giá tài sản và lệ phí trích đo địa chính: Ông Đặng Ngọc Xuân K có trách nhiệm hoàn trả ông Đặng Xuân B số tiền 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)*.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Ngọc Xuân K phải chịu án phí tương ứng là 05% x 391.132.857 đồng = 19.556.643 đồng *(mười chín triệu, năm trăm năm mươi sáu ngàn, sáu trăm bốn mươi ba đồng)*.

Ông Đặng Xuân B, ông Đặng Ngọc Xuân H là người cao tuổi (trên 60 tuổi), nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Kiệt